

*Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 20/02/2025, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 12/TLST-DS ngày 15/01/2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 20/02/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.  
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (V1)**

Trụ sở chính: Tầng A và tầng 2, tòa nhà S - A P, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Thanh T - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ, theo Giấy ủy quyền số: 03395925 ký ngày 14/02/2025 của TGD thu hồi nợ trực tiếp

**Bị đơn: Ông Lưu Danh C, sinh năm 1969;**

**Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971**

Cùng địa chỉ và HKTT: số E, ngõ C TDP A N, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Lưu Danh C và bà Nguyễn Thị N xác nhận và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 6336126.21 ngày 13/11/2021 và Hợp đồng tín dụng số 2965644.22 ngày 03/03/2022 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ tạm tính đến ngày 20/02/2025 như sau:

- Nợ gốc: 542.635.619 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 2.146.227 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 14.914.177 đồng
- Tổng cả nợ gốc và nợ lãi: 559.696.023 đồng

Kể từ ngày 21/02/2025, ông Lưu Danh C và bà Nguyễn Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6336126.21 ngày 13/11/2021 và Hợp đồng tín dụng số 2965644.22 ngày 03/03/2022 và Đơn đề nghị gia hạn

kiểm kê tài sản bảo đảm nợ, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

**2.2.** Trường hợp ông Lưu Danh C và bà Nguyễn Thị Ngọc vi phạm phương án trả nợ theo thỏa thuận:

Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản của ông C và bà N để bảo toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 2738, Quyền số 06/2021 TP/CC-CC/HĐGD do Văn phòng C1, thành phố Hà Nội công chứng ngày 13/04/2021 và văn bản cam kết ngày 13/11/2021.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được sử dụng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông C và bà N đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ, ông C và bà N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

### **3. Về án phí:**

Ông C và bà N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí của vụ án dân sự hòa giải thành là 13.193.920 đồng.

Ngân hàng TMCP Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.228.387 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 002789 ngày 15/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND q. Nam Từ Liêm.
- Lưu h/s.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

**Thẩm phán**

**Mai Thị H**